

Số: 239/2015/CV-TST

V/v: Giải trình chênh lệch số liệu giữa BCTC HN quý IV-2015 của đơn vị lập trước khi kiểm toán và BCTC HN năm 2015 đã được kiểm toán

Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 03 năm 2016

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh.

Trước hết, Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam xin chân thành cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh đối với Công ty trong thời gian qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của quý cơ quan trong thời gian tới.

Chúng tôi xin giải trình với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh về một vài số liệu thay đổi tại Báo cáo tài chính hợp nhất quý IV-2015 năm do đơn vị lập trước khi kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 sau khi kiểm toán như sau:

1. Trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất:

Mã số	Chỉ tiêu thay đổi	Số liệu 31/12/2015 trên BCTC HN quý IV-2015 trước kiểm toán	Số liệu 31/12/2015 trên BCTC HN năm 2015 sau kiểm toán	Chênh lệch	Ghi chú
A	B	C	D	E=D-C	
136	Phải thu ngắn hạn khác	14.232.709.533	9.051.821.019	(5.180.888.514)	(1)
153	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	380.749.132	383.954.527	3.205.395	(2)
252	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	39.307.598.493	39.264.560.126	(43.038.367)	(3)
418	Quỹ đầu tư phát triển	77.300.692.044	77.300.664.935	(27.109)	(4)
421	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	70.894.550.535	65.673.856.158	(5.220.694.377)	(5)

Nguyên nhân:

- (1): Loại trừ cổ tức lợi nhuận được chia năm 2014 của Công ty liên doanh Mosfly đã ghi nhận trên BCTC riêng của Vipesco khi hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu.
 (2): Điều chỉnh giảm chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp sau khi tính lại chi phí loại trừ.
 (3), (4): Điều chỉnh bổ sung phần lợi ích của công ty liên kết sau kiểm toán, do báo cáo của đơn vị đang lấy theo báo cáo của công ty liên kết chưa được kiểm toán.
 (5): Ảnh hưởng của các vấn đề trên.

2. Trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất:

Mã số	Chỉ tiêu thay đổi	Số liệu lũy kế cả năm trên BCTC HN quý IV-2015 trước kiểm toán	Số liệu cả năm trên BCTC HN năm 2015 sau kiểm toán	Chênh lệch	Ghi chú
A	B	C	D	E=D-C	

01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	816.126.754.786	803.260.007.511	(12.866.747.275)	(1)
11	Giá vốn hàng bán	572.186.814.602	565.210.386.750	(6.976.427.852)	(2)
21	Doanh thu hoạt động tài chính	14.127.534.177	14.037.755.233	(89.778.944)	(3)
22	Chi phí tài chính	7.886.520.157	7.796.741.213	(89.778.944)	(3)
25	Chi phí bán hàng	140.239.187.386	134.348.867.963	(5.890.319.423)	(4)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	56.758.784.862	57.008.715.120	249.930.258	(5)
31	Thu nhập khác	5.477.772.746	5.434.594.266	(43.178.480)	(6)
32	Chi phí khác	687.496.630	644.318.150	(43.178.480)	(6)
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	10.683.959.908	10.680.754.513	(3.205.395)	(7)

(1), (2), (4) Điều chỉnh giảm doanh thu, giá vốn hàng bán và chi phí bán hàng liên quan đến hoạt động khuyến mãi tặng quà cho khách hàng theo quy định của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014. Cụ thể công ty vẫn đang thực hiện theo hướng dẫn quy định của QĐ 15/2006/QĐ-BTC, cụ thể đối với hàng khuyến mãi Công ty hạch toán phần doanh thu khuyến mại Nợ TK 641/Có TK 511: 12.866.747.275 đồng (trong đó khuyến mãi không có điều kiện là: 6.976.427.852 đồng, khuyến mãi có điều kiện là 5.890.319.423), đồng thời hạch toán bút toán giá vốn hàng khuyến mãi Nợ TK 632/Có TK 155: 12.866.747.275 đồng. Như vậy theo quy định của TT200 thì Công ty đang hạch toán quá đồng thời doanh thu và chi phí tương ứng với hàng khuyến mãi này.

(3) Bù trừ doanh thu tài chính với chi phí tài chính do đánh giá lại Chênh lệch tỷ giá cuối năm.

(5) Hủy bút toán phân bổ lợi thế thương mại đối với các công ty liên doanh, liên kết vì theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, lợi thế thương mại phát sinh được ghi nhận gộp trong giá trị khoản đầu tư, nhà đầu tư không thực hiện phân bổ khoản LTTM.

(6) Bù trừ thu nhập từ thanh lý tài sản và giá trị còn lại của tài sản thanh lý khi trình bày báo cáo theo quy định của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014.

(7) Điều chỉnh giảm chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp sau khi tính lại chi phí loại trừ.

Trên đây là ý kiến giải trình của chúng tôi về một vài số liệu thay đổi tại Báo cáo tài chính hợp nhất quý IV-2015 do đơn vị lập trước khi kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 được lập sau khi kiểm toán do đơn vị kiểm toán phát hành, xin báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ chí Minh được biết.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, TCKT



TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN THÂN

Số: 240/2016/CV-TST

V/v: Giải trình chênh lệch số liệu giữa BCTC riêng quý IV-2015 của đơn vị lập trước khi kiểm toán và BCTC riêng năm 2015 đã được kiểm toán.

Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 03 năm 2016

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh.

Trước hết, Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam xin chân thành cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh đối với Công ty trong thời gian qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của quý cơ quan trong thời gian tới.

Chúng xin giải trình với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh về một vài số liệu thay đổi tại Báo cáo tài chính riêng quý IV-2015 của đơn vị lập trước khi kiểm toán và Báo cáo tài chính riêng năm 2015 sau khi kiểm toán như sau:

1. Trên Bảng cân đối kế toán:

Mã số	Chi tiêu thay đổi	Số liệu 31/12/2015 trên BCTCR quý IV-2015 trước kiểm toán	Số liệu 31/12/2015 trên BCTCR năm 2015 sau kiểm toán	Chênh lệch	Ghi chú
A	B	C	D	E=D-C	
153	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	380.749.132	383.954.527	3.205.395	(*)
421	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	61.288.408.072	61.291.613.467	3.205.395	(*)

(*) Điều chỉnh giảm chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp sau khi tính lại chi phí loại trừ.

2. Trên Báo cáo kết quả kinh doanh:

Mã số	Chi tiêu thay đổi	Số liệu lũy kế cả năm 2015 trên BCTCR quý IV-2015 trước kiểm toán	Số liệu cả năm trên BCTCR năm 2015 sau kiểm toán	Chênh lệch	Ghi chú
A	B	C	D	E=D-C	
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	775.194.034.163	762.327.286.888	(12.866.747.275)	(1)
11	Giá vốn hàng bán	539.297.205.091	532.320.777.239	(6.976.427.852)	(2)
21	Doanh thu hoạt động tài chính	14.888.069.159	14.798.290.215	(89.778.944)	(3)
22	Chi phí tài chính	7.658.963.965	7.569.185.021	(89.778.944)	(3)
25	Chi phí bán hàng	138.846.652.478	132.956.333.055	(5.890.319.423)	(4)

31	Thu nhập khác	5.496.350.130	5.453.171.650	(43.178.480)	(5)
32	Chi phí khác	608.141.535	564.963.055	(43.178.480)	(5)
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	10.568.970.000	10.565.764.605	(3.205.395)	(6)

(1), (2), (4) Điều chỉnh giảm doanh thu, giá vốn hàng bán và chi phí bán hàng liên quan đến hoạt động khuyến mãi tặng quà cho khách hàng theo quy định của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014. Cụ thể công ty vẫn đang thực hiện theo hướng dẫn quy định của QĐ 15/2006/QĐ-BTC, cụ thể đối với hàng khuyến mãi Công ty hạch toán phần doanh thu khuyến mại Nợ TK 641/Có TK 511: 12.866.747.275 đồng (trong đó khuyến mãi không có điều kiện là: 6.976.427.852 đồng, khuyến mãi có điều kiện là 5.890.319.423), đồng thời hạch toán bút toán giá vốn hàng khuyến mãi Nợ TK 632/Có TK 155: 12.866.747.275 đồng. Như vậy theo quy định của TT200 thì Công ty đang hạch toán quá đồng thời doanh thu và chi phí tương ứng với hàng khuyến mãi này.

(3) Bù trừ doanh thu tài chính với chi phí tài chính do đánh giá lại Chênh lệch tỷ giá cuối năm.

(5) Bù trừ thu nhập từ thanh lý tài sản và giá trị còn lại của tài sản thanh lý khi trình bày báo cáo theo quy định của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014.

(6) Điều chỉnh giảm chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp sau khi tính lại chi phí loại trừ.

Trên đây là giải trình của Chúng tôi về một vài số liệu chênh lệch tại Báo cáo tài chính riêng quý IV-2015 do đơn vị lập trước khi kiểm toán và Báo cáo tài chính riêng năm 2015 được lập sau khi kiểm toán do đơn vị kiểm toán phát hành, xin báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ chí Minh được biết.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

M.S.D.N: 0300408948 - C.T.C.P

CÔNG TY
CỔ PHẦN
THUỐC SÁT TRÙNG
VIỆT NAM

QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH

**TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN THÂN**